BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

NGUYỄN SƠN LÂM

CHỨNG CỨ TRONG TỐ TỤNG HÀNH CHÍNH Ở VIỆT NAM

Chuyên ngành: LUẬT HIẾN PHÁP VÀ LUẬT HÀNH CHÍNH

Mã số: 9.38.01.02

HƯỚNG DẪN KHOA HỌC: PGS.TS. NGUYỄN CẢNH HỢP

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ LUẬT HỌC

TP. HỒ CHÍ MINH - NĂM 2025

Công trình được hoàn thành tại:

Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS. Nguyễn Cảnh Hợp

Chủ tịch Hội đồng: PGS.TS Vũ Văn Nhiêm

Thư ký Hội đồng: TS. Nguyễn Mạnh Hùng

Phản biện 1: PGS.TS Nguyễn Văn Quang

Phản biện 2: TS. Lê Việt Sơn

Ủy viên: PGS.TS Trần Thị Diệu Oanh

Luận án được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận án cấp Trường tại phòng A905 Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh, số 2 Nguyễn Tất Thành, Quận 4, vào hồi 08 giờ 30 phút, ngày 12 tháng 7 năm2025.

Có thể tìm hiểu luận án tại thư viện Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh, số 2 Nguyễn Tất Thành, Quận 4, Tp.HCM hoặc Thư viện Khoa học Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh hoặc Thư viện Đại học Quốc gia Việt Nam.

DANH MỤC VIẾT TẮT TRONG LUẬN ÁN

Số thứ tự	Viết đầy đủ	Chữ viết tắt
01	Cơ quan hành chính Nhà nước	CQHCNN
02	Hành vi hành chính	HVHV
03	Quyết định hành chính	QĐHC
04	Tòa án	TA
05	Tòa án nhân dân	TAND
06	Tố tụng hành chính	TTHC
07	Ủy ban nhân dân	UBND
08	Vụ án hành chính	VAHC
09	Viện kiểm sát	VKS

PHẦN MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Chứng cứ không chỉ là vấn đề trung tâm trong TTHC, mà còn có ảnh hưởng tới chất lượng giải quyết vụ án, nó được xem là chìa khóa quan trọng để làm sáng tỏ nội dung của VAHC. Qua nghiên cứu, tìm hiểu thì nhận thấy bên cạnh những kết quả tích cực đạt được khi sử dụng chứng cứ trong TTHC vào trong việc giải quyết VAHC, một số các vấn đề liên quan đến chứng cứ trong TTHC cũng còn nhiều tồn tại. Cụ thể là:

Về phương diện pháp luật, các quy định pháp luật liên quan về nguồn chứng cứ, nghĩa vụ chứng minh, trách nhiệm về thu thập chứng cứ, trình tự thu thập chứng cứ, đánh giá chứng cứ còn chưa đầy đủ, thống nhất; quy định pháp luật về chứng cứ không phù hợp với đặc thù của VAHC, điều này đã ảnh hưởng đến kết quả và chất lượng giải quyết VAHC.

Về phương diện thực hiện pháp luật, áp dụng pháp luật về chứng cứ khi giải quyết VAHC còn gặp nhiều khó khăn, chưa thật sự áp dụng được các quy định pháp luật về chứng cứ vào trên thực tế. Điều này ảnh hưởng không nhỏ đến quyền lợi của người khởi kiện, ảnh hưởng đến kết quả, hiệu quả giải quyết VAHC của TA

Về chứng cứ điện tử, đây là một chứng cứ mới, đòi hỏi các quy định liên quan về chứng cứ điện tử cần phải được pháp luật quy định đầy đủ, phù hợp để các chủ thể áp dụng khi giải quyết VAHC.

Bên cạnh đó, TTHC ở Việt Nam trong một thời gian dài đã tồn tại dưới dạng là tố tụng thẩm vấn hay là tố tụng viết. Hiện nay nguyên tắc tố tụng đã có sự thay đổi lớn, trong đó nguyên tắc tố tụng tranh tụng đang được đề cao. Cho nên, quy định về chứng cứ phải phù hợp, hiệu quả để nâng cao hiệu tranh tụng khi quả giải quyết VAHC.

Về phương diện khoa học lý luận, cho tới nay chưa có công trình nào nghiên cứu một cách có hệ thống, chuyên sâu, toàn diện cả về phương diện lý luận, pháp luật về chứng cứ trong TTHC. Do đó, việc nghiên cứu thấu đáo về lý luận, pháp luật và thực tiễn thực hiện pháp luật về chứng cứ trong TTHC là hết sức cần thiết.

Xuất phát từ nhận thức như vậy, tác giả chọn đề tài: **"Chứng cứ trong TTHC ở Việt Nam"** làm Luận án tiến sĩ là cấp thiết, đáp ứng yêu cầu về pháp lý, thực tiễn và lý luận khoa học được đặt ra ở nước ta.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu của đề tài

2.1. Mục đích nghiên cứu của đề tài

Xây dựng cơ sở lý luận về chứng cứ trong TTHC, dựa trên cơ sở lý luận đó để đánh giá các quy định về chứng cứ trong TTHC và thực tiễn thực hiện các quy định về chứng cứ trong TTHC trong việc giải quyết VAHC, từ đó, đưa ra những phương

hướng, giải pháp phù hợp để hoàn thiện pháp luật về chứng cứ trong TTHC, bảo đảm hiệu quả sử dụng chứng cứ để giải quyết VAHC.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu của đề tài

Một là, thu thập và đánh giá kết quả nghiên cứu của các công trình khoa học đã công bố, có liên quan đến đề tài Luận án. Trên cơ sở đó, tìm ra những vấn đề chưa được giải quyết hoặc chưa được giải quyết triệt để, xác định những nội dung sẽ được Luận án kế thừa, phát triển và tập trung nghiên cứu.

Hai là, làm sáng tỏ những vấn đề lý luận về chứng cứ trong TTHC để thấy được những yêu cầu, vai trò của của chứng cứ trong giải quyết VAHC. Phân tích nội dung pháp luật về chứng cứ quy định trong TTHC. Từ đó, đánh giá các yếu tố tác động, ảnh hưởng đến áp dụng chứng cứ trong việc giải quyết VAHC.

Ba là, nghiên cứu pháp luật của một số quốc gia về các chế định, quy định liên quan đến chứng cứ trong TTHC, tìm ra những điểm tương đồng và khác biệt với pháp luật về TTHC ở Việt Nam để rút ra các giá trị tham khảo.

Bốn là, phân tích pháp luật hiện hành về chứng cứ trong TTHC và đánh giá thực tiễn thực hiện pháp luật về chứng cứ trong TTHC nhằm phát hiện những hạn chế, bất cập và xác định nguyên nhân của hạn chế, bất cập này.

Năm là, đề xuất các phương hướng, xây dựng các giải pháp hoàn thiện chứng cứ trong TTHC và những giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng chứng cứ trong TTHC, đáp ứng được yêu cầu của việc giải quyết VAHC và yêu cầu cải cải cách tư pháp hiện nay.

3. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của Luận án là các quan điểm lý luận về chứng cứ trong TTHC; Quy định của pháp luật về chứng cứ trong TTHC, có sự tham khảo pháp luật của một số nước điển hình có nội dung liên quan đến đề tài; Thực tiễn thực hiện các quy định về chứng cứ khi giải quyết VAHC ở Việt Nam.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

Luận án đặt trọng tâm nghiên cứu chuyên sâu những vấn đề về lý luận, pháp lý và thực tiễn áp dụng chứng cứ trong TTHC khi giải quyết VAHC ở Việt Nam.

Phạm vi về không gian: Luận án nghiên cứu các quy định về chứng cứ trong TTHC ở Việt Nam.

Phạm vi về thời gian: Luận án tập trung nghiên cứu các quy định về chứng cứ theo Luật TTHC Việt Nam hiện hành và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan từ năm 1996 cho đến thời điểm hiện nay.

4. Ý nghĩa khoa học và giá trị thực tiễn của Luận án

Luận án là một công trình nghiên cứu chuyên sâu về chứng cứ trong Luật TTHC, kết quả nghiên cứu sẽ là sự bổ sung quan trọng về lý luận cũng như thực tiễn vào hoạt động áp dụng quy định pháp luật về chứng cứ khi giải quyết VAHC ở Việt Nam hiện nay.

Luận án còn là tài liệu tham khảo cho những người làm công tác nghiên cứu, giảng dạy, học tập Luật TTHC Việt Nam cho các cơ sở chuyên nghiên cứu pháp luật, đào tạo cán bộ pháp luật. Luận án cũng có giá trị tham khảo hữu ích đối với những người làm công tác thực tiễn khi tham gia giải quyết VAHC ở nước ta hiện nay.

5. Những điểm mới của luận án

Luận án là một công trình khoa học nghiên cứu chuyên sâu, toàn diện và có hệ thống về chứng cứ trong TTHC. Những điểm mới nổi bật của kết quả nghiên cứu thể hiện ở những nội dung sau:

(1). Luận án là một công trình nghiên cứu đầu tiên, toàn diện, hệ thống tương đối đầy đủ về vấn đề lý luận của chứng cứ trong Luật TTHC.

(2) Luận án đã đúc kết kinh nghiệm của pháp luật một số quốc gia trên thế giới về quy định pháp luật về chứng cứ trong TTHC, về mô hình tài phán hành chính của một số nước có thể được tham khảo khi đề xuất các kiến nghị hoàn thiện các quy định về chứng cứ trong TTHC ở Việt Nam.

(3) Luận án phân tích, đánh giá một cách chính xác, toàn diện và đầy đủ thực trạng về chứng cứ trong Luật TTHC ở phương diện quy định pháp luật và áp dụng pháp luật trên thực tiễn.

(4) Luận án đã đề xuất các phương hướng, giải pháp để nâng cao hiệu quả bảo đảm việc sử dụng chứng cứ trong TTHC vào trong việc giải quyết, xét xử các VAHC.

6. Cơ cấu của Luận án

Ngoài phần cam đoan, danh mục các từ viết tắt sử dụng trong Luận án, mục lục, phần mở đầu, kết luận, danh mục các công trình nghiên cứu liên quan đến đề tài Luận án đã được công bố, danh mục tài liệu tham khảo và các phụ lục thì nội dung chính của Luận án được kết cấu gồm bốn chương:

Chương 1: Tổng quan tình hình nghiên cứu và cơ sở lý thuyết của đề tài nghiên cứu

Chương 2: Cơ sở lý luận của chứng cứ trong TTHC

Chương 3: Thực trạng pháp luật về chứng cứ và thực hiện pháp luật về chứng cứ trong TTHC ở Việt Nam

Chương 4: Phương hướng, giải pháp hoàn thiện pháp luật và bảo đảm thực hiện pháp luật về chứng cứ trong TTHC ở Việt Nam

CHƯƠNG 1
TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU VÀ CƠ SỞ LÝ THUYẾT CỦA ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU

1.1. Tổng quan về tình hình nghiên cứu

1.1.1. Tình hình nghiên cứu nước ngoài

1.1.1.1. Tình hình nghiên cứu lý luận về chứng cứ trong tố tụng hành chính ở nước ngoài

Thứ nhất, về khái niệm chứng cứ

Một số công trình nghiên cứu được công bố đã đưa ra khái niệm về chứng cứ tố tụng nói chung và chứng cứ trong TTHC nói riêng. Thể hiện: (1). Bentham (1950), *Bàn về chứng cứ tố tụng*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội (dịch năm 1996); (2) Viladdimiarop (1950) với tác phẩm *Học thuyết về chứng cứ tố tụng,* Nhà xuất bản quốc gia Hà Nội (dịch năm 1999); (3). Tác giả Xtrogovich.M.C (1960), với quyển *Giáo trình Tố tụng hình sự Xô Viết, quyển 1, Truxov.A.I Căn bản về học thuyết chứng cứ tư pháp,* Nxb. Văn phẩm pháp luật Quốc gia, do TAND Tối cao (dịch năm 1991); (4) A.InVu-sin-xky (1967) với quyển *Lý luận về chứng cứ tư pháp trong pháp luật Xô Viết,* Nxb. Văn phẩm pháp luật quốc gia, do TAND Tối cao (dịch năm 1999); (5) Christopher B. Mueller; Laird C.kirkpatrick (1997), với quyển *Federal rules of evidence-With advisory Committee Notes and legislative History;* (6) Charles Bonner, John Paul Jones & Henry M. Kohnlein (1999) với quyển *Administrative Procedure,* University of Richmond Law Review, Volume 33; (7) Doron Menadhe (2020), với quyển *The Epistemology of Evidence Law,* Lap Lambert Academic Pulishing.

Thứ hai, về nguồn chứng cứ

Trong các công trình như: (1). Bernard Schwartz (1950), *The Substantial Evidence Rule and the Administrative Procedure Act,* Washington Law Review and State Bar Journal, Volume 25, Issue 2; (2). Calloway, Jim (2006), *"What Is Electronic Evidence",* Family Advocate Journal, Volume 28, No.3; (3). Feldman, Joan E (2007), *"Top Ten Things to Do When Collecting Electronic Evidence",* Family Advocate, Vol. 29, No. 3; (4). Hendric Kaptein, Henry Prakken and Bartverheij (2009), *Legal Evidence and Proof*, Apllied legal philosophy, Ashge Publishing Limitted; (5). Xue-Guang Wang (2016), *Research on Relevant Legal Proplems of Electronic Evidence*, 2nd Annual Internation Conference on Social Science and Contemporary Humannity Development; (6). Jiao Feng (2020), *The Production of Internet Evidence*, Journ of Harbin Institute of Technology, Social Science Edition; (7). Deng Heng, Wang Wei (2021), *Research on the identification mechanish of electronic data evidence in*

litigation procudure, Journal of Human University of Technology, Social Sciences Edition, Vol.3.

Thứ ba, về thuộc tính chứng cứ

Qua các công trình như: (1). William H. Kuehnle (2004), *Standars of evidence in administrative proceedings*, New York Law School Law Review, Volume 26; (2). H.W.R. Wade và C.F. Forsyth (2014), *Administrative Law***,** Oxford University Press; (3). Kenneth S. Broun (2020), *McCormick on Evidence***,** Thomson Reuters; (4). Verena Klappstein (2022), *Theory of Legal Evidence – Evidence in Legal Theory,* Volume 138; (5). Liu Wenli, Zhang Chao (2022), *The dilemma of electronic evidence identification in civil litigation and its solution-from the perspective of private lending*, Journal of Human University of Technology, Social Sciences Edition, Vol.4 (27); (6). Pia Wirtz (2024), *Evidence in Administrative Hearings: Know Before You Go,* American Bar Association.

1.1.1.2. Tình hình nghiên cứu về pháp luật về chứng cứ trong tố tụng hành chính ở nước ngoài

Thứ nhất, về thu thập chứng cứ của TA

Theo kết quả nghiên cứu từ các công trình nghiên cứu sau: (1). Jurai Vacok (2013), *Agency Practices and Judicial Review of Administrative Records in Informal Rulemaking***,** Administrative Conference of the United States; (2). Yuwen Li (2014), *Administrative Litigation Systems in Greater China and Europe,* Routledge; (3). Jean Waline (2015***),*** *Le droit de la preuve en droit administratif***,** Dalloz; (4). David Freeman Engstrom, Mariano-Florentino Cuéllar, Daniel Ho, Catherine Sharkey (2020), *Government by Algorithm: Artificial Intelligence in Federal Administrative Agencies***,** Administrative Conference of the United States; (5). Wang Jing (2021), *Judicial Review of Regulatory Documents in Administrative Litigation in China***,** University of Pennsylvania Asian Law Review; (6). Evgeny Nikolaevich Kulyushin (2022), *Evidentiary Powers of the Trial Court Regarding Public-Law Disputes in the Russian Federation***,** SHS Web of Conferences; (7). Todd Archibald (2023), *Litigation and Administrative Advocacy: The Art and Science of Persuasion***,** LexisNexis Canada; (8). Ian Freckelton (2024), *Expert Evidence: Law, Practice and Procedure***,** Law Book Co; (9). Tianhao Chen, Wei Xu, Xiaohong Yu (2024), *Administrative Litigation in China: Assessing the Chief Officials' Appearance System***,** The China Quarterly (Cambridge University Press).

Thứ hai, về thu thập chứng cứ của đương sự

Trong các công trình nghiên cứu của các tác giả: (1). Tác giả Allan R. Brewer-Carias (2011) với quyển *Administrative Procedure Regulation in Latin America,* First Decade of General Administrative Procedure Law in Peru (Law No. 27444, 2001-

2011)", Derecho PUCP 47; (2). Zoran J, Zbornik Radova (2017), *Legal Remedies in the New Law on General Administrative Procedure,* Socialiniai Tyrimai; (3). Christine B. Harrington và Leif H. Carter (2020), *Administrative Law and Politics: Cases and Comments, 5th Edition***,** CQ Press (SAGE Publishing); (4). Steven D. Gordon (2023), *Expanding the Administrative Record in Administrative Procedure Act Litigation,* Holland & Knight.

Thứ ba, về cung cấp, giao nộp tài liệu, chứng cứ của đương sự, cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền

Các tác giả: (1). Craig, Paul (2013), *General Law on Administrative Procedure, Legislative Competence and Judicial Competence,* European Public Law, Vol. 19, Issue 3; (2). Caroline Foulquier (2013), *La preuve et la justice administrative française,* L'Harmattan; (3). René Chapus (2016), *Contentieux administratif***,** Montchrestien – Lextenso éditions; (4). Adrian Keane và Paul McKeown (2020), *The Modern Law of Evidence***,** Oxford University Press; *(5).* Robert Kedziora (2022), *Participation of a Party to the Administrative Proceedings in the Issuing of an Administrative Decision*, Teka Komisji Prawniczej PAN Oddział W Lublinie, Volume 14, No. 12; (6). Judith Bannister, Anna Olijnyk, Stephen McDonald (2023), *Government Accountability: Australian Administrative Law***,** Cambridge University Press.

Thứ tư, về đánh giá chứng cứ

Được phân tích trong các công trình như: (1). Rolandas Kriksciunas, Snieguole Matulience (2011), *Practice of Establish of Evidence in Case of Administrative Offences,* Socialiniai Tyrimai*,* Volume 01; (2). Leland E. Beck (2013), *Agency Practices and Judicial Review of Administrative Records in Informal Rulemaking,* Administrative Conference of the United States; (3). Dougles Walton (2016), *Argument Evaluation and Evidence*, Volume 23, Springer; (4). Kristin E. Hickman (2022), *Evidence in Administrative Proceedings – Proof by Audio-Visual Record, Proof by the Content of the Website and Other Means of Proof Lacking Explicit Regulation in the Code of Administrative Procedure***,** Research Gate; (5). Richard J. Pierce, Jr (2024), *Administrative Law Treatise,* Wolters Kluwer; (6). Jerry L. Mashaw, Peter M. Shane, Aditya Bamzai, Emily S. Bremer, Margaret B. Kwoka, Nicholas R. Parrillo (2024), *Administrative Law, The American Public Law System: Cases and Materials (9th Edition),* West Academic Publishing.

Thứ năm, về bảo quản, bảo vệ chứng cứ

Theo các công trình nghiên cứu: (1). Badeaux, Danielle (2010), *The Problems with the Preservation of Evidence in Texas,* Texas Tech Administrative Law Journal, Volume 11, No.2; (2). Jessica A. Kasischke (2011), *Securing Community Faith in the*

Collection, Preservation, and Presentation of Physical Evidence, South Texas Law Review, Volume 52, No.3; (3). Luciana Duranti (2018), *InterPARES Project (International Research on Permanent Authentic Records in Electronic Systems),* Universiry British Columbia, Canada; (4). Ali Shahaab, Chaminda Hewage, Imtiaz Khan (2021), *Preventing Spoliation of Evidence with Blockchain: A Perspective from South Asia***,** ArXiv..

Thứ sáu, về mô hình tài phán hành chính

*T*rong các công trình như: (1). Adrian Bedner (2001), *Administrative Courts in Indonesia: A Socio-legal Study*, West Academic Publishing; (2). Katsuya Ichihashi (2003), *Hệ thống giải quyết tranh chấp hành chính ở Nhật Bản*, Tạp chí Nhà nước và Pháp luật, số 3; (3). Ricardo Perlingeiro, Karl Peter Sommerman (2014), *Euro-American Model of Administrative Jurisdiction,* Edition da UFF; (4). Michael Asimow (2025), *Năm mô hình xét xử hành chính*, Tạp chí Luật học so sánh Hoa Kỳ, tập 63, số 1.

1.1.2. Tình hình nghiên cứu ở Việt Nam

1.1.2.1. Về tình hình nghiên cứu về lý luận của chứng cứ trong trong tố tụng hành chính ở Việt Nam

Thứ nhất, về khái niệm chứng cứ trong TTHC

Giáo trình Luật TTHC Việt Nam của Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh (2021), Nxb. Hồng Đức; Giáo trình Luật TTHC Việt Nam của Trường Đại học Luật Hà Nội (2014), Nxb. Công an nhân dân; Giáo trình Luật TTHC Việt Nam của Trường Đại học Luật Đại học Quốc Gia Hà Nội (2023), Nxb. Đại học Quốc Gia Hà Nội; Sách *Giải thích và bình luận Luật TTHC năm 2015* do PGS.TS Nguyễn Cảnh Hợp (chủ biên) (2017), Nxb. Hồng Đức – Hội Luật Gia; Giáo trình Kỹ năng của Thẩm phán, Kiểm sát viên, Luật sư trong giải quyết VAHC (2017), của Học viện tư pháp, tập 1, Nxb. Tư Pháp; Sách chuyên khảo Bình luận khoa học Luật TTHC và các văn bản áp dụng giải quyết các khiếu kiện hành chính tại TA (2011) của Đoàn Tấn Minh, Nxb. Lao Động; Nguyễn Thị Thu Hương trong bài viết "*Luật TTHC bước tiến quan trọng về quy định chứng cứ, chứng minh trong luật TTHC"* trên Tạp chí Nghề luật, số 04, năm 2011

Thứ hai, về thuộc tính của chứng cứ trong TTHC

Theo các Giáo trình, sách chuyên khảo đã đề cập, ngoài ra còn có bài viết của PGS.TS Nguyễn Tất Viễn, trong bài viết "*Lý thuyết về chứng cứ trong tố tụng hình sự dưới tác động của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4"*.

Thứ ba, về nguồn chứng cứ trong TTHC

Theo các Giáo trình, sách chuyên khảo đã đề cập, ngoài ra còn bài viết của Dương Xuân Phúc, Nguyễn Thị Xuân trong bài viết "*Một số điểm mới về chứng cứ*

trong Luật TTHC năm 2015", trên Tạp chí TAND, số 02, năm 2017; Nguyễn Thị Thu Sương, Ngô Khánh Tùng trong bài viết *"Bàn về giá trị chứng cứ của vi bằng",* trên tạp chí Kiểm sát, số 21, năm 2021

1.1.2.2. Về tình hình nghiên cứu pháp luật hiện hành về chứng cứ trong tố tụng hành chính

Thứ nhất, về giao nộp chứng cứ trong TTHC

Theo các Giáo trình, sách chuyên khảo đã đề cập.

Thứ hai, thu thập chứng cứ trong TTHC

Theo các Giáo trình, sách chuyên khảo đã đề cập, ngoài ra còn bài viết của Dương Xuân Phúc, Nguyễn Thị Xuân trong bài viết "*Một số điểm mới về chứng cứ trong Luật TTHC năm 2015",* trên Tạp chí TAND, số 02, năm 2017; Nguyễn Thị Thu Hương trong bài viết "*Luật TTHC bước tiến quan trọng về quy định chứng cứ, chứng minh trong luật TTHC"* trên tạp chí Nghề luật, số 04, năm 2011; Lê Việt Sơn trong bài viết "*Một số vướng mắc về yêu cầu xác minh, thu thập chứng cứ và việc thu thập chứng cứ của VKS trong TTHC"* trên Tạp chí Kiểm sát, số 6, năm 2015; Nguyễn Quang Đạt trong bài viết *"Quyền yêu cầu của VKS nhân dân trong việc kiểm sát việc giải quyết các VAHC",* trên Tạp chí kiểm sát, số 06, năm 2020; Bùi Tiến Đạt, Trần Thị Trinh trong bài viết *"Góp ý dự thảo Luật Tổ chức TAND (sửa đổi) từ góc độ kiểm soát quyền lực Nhà nước và TTHC",* trên Tạp chí Nghề luật, số 04, năm 2024.

Thứ ba, đánh giá chứng cứ trong TTHC

Theo các Giáo trình, sách chuyên khảo đã đề cập, ngoài ra còn bài viết của tác giả Lê Việt Sơn trong bài viết "*Về việc đánh giá chứng cứ trong VAHC"* trên Tạp chí Kiểm sát, số 18, năm 2013.

Thứ tư, công bố và sử dụng chứng cứ trong TTHC

Theo các Giáo trình, sách chuyên khảo đã đề cập.

Thứ năm, về bảo quản chứng cứ trong TTHC

Theo các Giáo trình, sách chuyên khảo đã đề cập, ngoài ra còn bài viết của Lê Song Lê về "*Một số vấn đề về chứng cứ trong VAHC"* trên Tạp chí Kiểm sát, số 19, năm 2006.

Thứ sáu, bảo vệ chứng cứ trong TTHC

Theo các Giáo trình, sách chuyên khảo đã đề cập.

1.1.2.3. Về thực tiễn thực hiện pháp luật về chứng cứ trong tố tụng hành chính

Thứ nhất, thực tiễn thực hiện pháp luật TTHC về giao nộp tài liệu, chứng cứ

Theo Giáo trình Luật TTHC Việt Nam của Trường Đại học Luật Đại học Quốc gia Hà Nội, Nxb. Đại học Luật Đại học Quốc gia Hà Nội năm 2023.

Thứ hai, thực tiễn thực hiện pháp luật TTHC về thu thập tài liệu, chứng cứ

Nguyễn Thị Thu Hương trong bài viết "*Luật TTHC bước tiến quan trọng về quy định chứng cứ, chứng minh trong luật TTHC"* trên Tạp chí Nghề luật, số 04, năm 2011; Lê Việt Sơn trong bài viết "*Một số vướng mắc về yêu cầu xác minh, thu thập chứng cứ và việc thu thập chứng cứ của VKS trong TTHC"* trên Tạp chí Kiểm sát, số 6, năm 2015; Nguyễn Quang Đạt trong bài viết *"Quyền yêu cầu của VKS nhân dân trong việc kiểm sát việc giải quyết các VAHC",* trên Tạp chí kiểm sát, số 06, năm 2020; Sách *Giải thích và bình luận Luật TTHC năm 2015* do PGS.TS Nguyễn Cảnh Hợp (chủ biên) (2017), Nxb. Hồng Đức–Hội Luật Gia; Giáo trình Luật TTHC Việt Nam của Trường Đại học Luật Đại học Quốc gia Hà Nội, Nxb. Đại học Luật Đại học Quốc gia Hà Nội năm 2023.

Thứ ba, thực tiễn thực hiện pháp luật TTHC về đánh giá chứng cứ

Lê Việt Sơn trong bài viết "*Về việc đánh giá chứng cứ trong VAHC"* trên Tạp chí Kiểm sát, số 18, năm 2013;

Thứ tư, thực tiễn thực hiện pháp luật TTHC về sử dụng chứng cứ

Dương Xuân Phúc, Nguyễn Thị Xuân trong bài viết "*Một số điểm mới về chứng cứ trong Luật TTHC năm 2015",* trên Tạp chí TAND, số 02, năm 2017;

Thứ năm, thực tiễn thực hiện pháp luật TTHC về bảo quản, bảo vệ tài liệu, chứng cứ

Sách *Giải thích và bình luận Luật TTHC năm 2015* do PGS.TS Nguyễn Cảnh Hợp (chủ biên) (2017), Nxb. Hồng Đức–Hội Luật Gia.

1.1.2.4. Về hoàn thiện pháp luật về chứng cứ trong tố tụng hành chính

Thứ nhất, hoàn thiện pháp luật về thu thập chứng cứ trong TTHC

Lê Việt Sơn trong bài viết "*Một số vướng mắc về yêu cầu xác minh, thu thập chứng cứ và việc thu thập chứng cứ của VKS trong TTHC"* trên Tạp chí Kiểm sát, số 6, năm 2015; Nguyễn Quang Đạt trong bài viết *"Quyền yêu cầu của VKS nhân dân trong việc kiểm sát việc giải quyết các VAHC",* trên Tạp chí kiểm sát, số 06, năm 2020; Dương Xuân Phúc, Nguyễn Thị Xuân trong bài viết "*Một số điểm mới về chứng cứ trong Luật TTHC năm 2015,* trên Tạp chí TAND, số 02, năm 2017; Trần Thị Hiền trong bài viết *"Bảo đảm thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của TA dự thảo 5 Luật Tổ chức TAND (sửa đổi)",* trên Tạp chí Nghề Luật, số 04, năm 2024; Lê Văn Luật và Phạm Thị Thu trong bài viết *"Trách nhiệm của TA thu thập tài liệu, chứng cứ từ dự thảo Luật Tổ chức TAND (sửa đổi)",* trên Tạp chí Nghề Luật, số 04, năm 2024; Nguyễn Hoàng Anh trong bài viết *"Quy trình chuẩn trong TTHC ở một số quốc gia trên thế giới và ở Việt Nam",* trên tạp chí Nghiên cứu Lập pháp, số 6, năm 2022.

Thứ hai, hoàn thiện pháp luật về đánh giá chứng cứ trong TTHC

Lê Việt Sơn trong bài viết "*Về việc đánh giá chứng cứ trong VAHC"* trên Tạp chí Kiểm sát, số 18, năm 2013.

Thứ ba, hoàn thiện pháp luật về nguồn chứng cứ trong TTHC

Nguyễn Thị Thu Sương, Ngô Khánh Tùng trong bài viết *"Bàn về giá trị chứng cứ của vi bằng",* trên tạp chí Kiểm sát, số 21, năm 2021.

Thứ tư, hoàn thiện pháp luật về bảo vệ, bảo quản chứng cứ

PGS.TS Nguyễn Tất Viễn, trong bài viết "*Lý thuyết về chứng cứ trong tố tụng hình sự dưới tác động của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4"*; PGS.TS Nguyễn Ngọc Chí, trong bài viết "*Chứng cứ chứng minh trong tố tụng hình sự và việc hoàn thiện đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp hiện nay"*.

Các công trình khoa học của các tác giả có liên quan khác: Lê Việt Sơn trong công trình *"Thi hành án hành chính ở Việt Nam – Lý luận và thực tiễn"*, Luận án Tiến sĩ luật học (2021), Trường đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh; Nguyễn Cửu Việt (chủ biên) với quyển *"Luật hành chính nước ngoài"* được Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội xuất bản năm 2011; Bùi Thị Đào với quyển "*Tính hợp pháp và hợp lý của QĐHC"* được Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội xuất bản năm 2015; Nguyễn Quỳnh Liên trong công trình *"Hoàn thiện pháp luật về kiểm soát ban hành QĐHC ở Việt Nam hiện nay",* Luận án Tiến sĩ luật học (2020), Đại học Luật Hà Nội, Hà Nội; Nguyễn Thị Hà trong công trình "*Xét xử sơ thẩm vụ án hành chính ở Việt Nam"*, Luận án Tiến sĩ luật học (2017), Đại học Luật Hà Nội, Hà Nội; Nguyễn Phương Dung trong công trình *"Giải quyết tranh chấp hành chính trong lĩnh vực đất đai theo thủ tục TTHC ở Việt Nam hiện nay",* Luận án Tiến sĩ luật học (2024), Đại học Luật Hà Nội, Hà Nội; Dương Thị Tươi với quyển *"Bảo đảm quyền công dân trong TTHC ở Việt Nam"* được Nxb. Tư pháp, Hà Nội xuất bản năm 2023; Tác giả Nguyễn Tất Viễn với quyển *"Bảo đảm quyền con người trong hoạt động tư pháp"* được Nxb. Tư pháp, Hà Nội xuất bản năm 2024; Nguyễn Thị Kim Ngân và Chu Mạnh Hùng với quyển *"Quyền con người trong pháp luật quốc tế và pháp luật Việt Nam"* được Nxb. Công an nhân dân xuất bản năm 2024; Nguyễn Thị Thúy Hằng với quyển *"Bảo đảm quyền tố tụng dân sự của đương sự"* được Nxb. Công an nhân dân xuất bản năm 2024; Nguyễn Tiến Đạt với quyển *"Nguyên tắc trình tự pháp luật công bằng, hợp lý và vai trò bảo vệ quyền con người"* được Nxb. Chính trị quốc gia sự thật xuất bản năm 2021; Lê Tấn Quang trong công trình *"Pháp luật Việt Nam về chứng cứ điện tử",* Luận án Tiến sĩ luật học (2022), Trường Đại học Kinh tế thành phố Hồ Chí Minh; Nguyễn Trung Thành trong công trình *"Quyền tiếp cận thông tin trong TTHC ở Việt Nam",* Luận án Tiến sĩ luật học (2022), Học viện khoa học xã hội.

1.1.3. Đánh giá chung tình hình nghiên cứu có liên quan đến đề tài và những vấn đề được luận án tiếp tục nghiên cứu

Thứ nhất, các vấn đề chứng cứ trong TTHC ở Việt Nam đã dành được sự quan tâm đáng kể của các nhà khoa học, các công trình cũng đã ít nhiều đánh giá thực tiễn

áp dụng các quy định về chứng cứ trong việc giải quyết VAHC ở Việt Nam, cả trên phương diện pháp luật và thực tiễn thi hành, đưa ra một số kiến nghị, giải pháp hoàn thiện góp phần nâng cao hiệu quả việc giải quyết VAHC.

Thứ hai, một số bài viết và công trình nghiên cứu như trên về nội dung đã không còn phù hợp với quy định pháp luật và thực tiễn hiện nay; một số vấn đề về lý luận và thực tiễn về chứng cứ trong TTHC ở Việt Nam vẫn chưa được giải quyết một cách thấu đáo; Các giải pháp đưa ra còn chung chung, ít giải pháp về hoàn thiện pháp luật, chủ yếu là giải pháp về thực tiễn áp dụng.

Trong luận án này, bên cạnh kế thừa kết quả nghiên cứu của các công trình khoa học trước đây, những vấn đề cần tiếp tục nghiên cứu bao gồm: hệ thống lý luận về chứng cứ trong TTHC; Nghiên cứu quy định pháp luật về chứng cứ và thực tiễn thực hiện quy định của pháp luật về chứng cứ trong TTHC theo quy định hiện hành, đánh giá những hạn chế, vướng mắc trong quy định của pháp luật và tìm ra nguyên nhân của các hạn chế trong thực tiễn áp dụng; Đưa ra những phương hướng và giải pháp sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật về chứng cứ trong TTHC và các giải pháp bảo đảm thi hành pháp luật về chứng cứ nhằm nâng cao chất lượng xét xử các VAHC.

1.2. **Cơ sở lý thuyết và phương pháp nghiên cứu**

1.2.1. Giả thuyết nghiên cứu và câu hỏi nghiên cứu

Giả thuyết nghiên cứu:

Giả thuyết đặt ra là chứng cứ trong TTHC là công cụ hữu hiệu, có ý nghĩa quan trọng để giải quyết đúng đắn, chính xác, nhanh chóng VAHC, bảo vệ được quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của cá nhân, cơ quan, tổ chức trong tranh chấp hành chính. Tuy vậy, về mặt lý luận và thực tiễn của chứng cứ trong TTHC chưa được nghiên cứu một cách toàn diện, có tính hệ thống. Chính vì vậy, pháp luật hiện hành và việc áp dụng chứng cứ trong TTHC vào trong việc giải quyết VAHC còn nhiều vướng mắc, hạn chế chưa đáp ứng đòi hỏi thực tế.

Về phương diện lý luận, hiện nay chưa có nghiên cứu một cách toàn diện các vấn đề lý luận về chứng cứ trong TTHC. Các nghiên cứu chưa chỉ ra được vai trò, ý nghĩa của chứng cứ trong TTHC khi giải quyết VAHC, chưa nêu lên được đặc thù riêng biệt của chứng cứ trong TTHC, để phân biệt làm rõ sự giống và khác nhau giữa chứng cứ trong TTHC và chứng cứ trong tố tụng dân sự, tố tụng hình sự. Trên thực tế, các yếu tố làm ảnh hưởng đến chứng cứ trong TTHC khi giải quyết VAHC chưa được phân tích, nghiên cứu thấu đáo.

Về phương diện quy định pháp luật về chứng cứ trong TTHC ở Việt Nam là cơ sở pháp lý để giải quyết VAHC. Thực tiễn áp dụng các quy định pháp luật về chứng cứ trong Luật TTHC để giải quyết VAHC ở Việt Nam trong thời gian qua đã đạt được

nhiều thành tựu đáng ghi nhận. Tuy nhiên, trong thực tiễn áp dụng vẫn còn nhiều bất cập, vướng mắc về áp dụng quy định pháp luật khi giải quyết VAHC. Nguyên nhân những hạn chế này xuất phát từ nhiều nguyên nhân chủ quan và khác quan, lý do là quy định của pháp luật về chứng cứ trong TTHC chưa đồng bộ, chưa đảm bảo được tính toàn diện, quy định về chứng cứ không phù hợp với thực tiễn áp dụng và không phù hợp với đặc thù riêng của VAHC. Điều này đã ảnh hưởng đến kết quả giải quyết VAHC nên chất lượng giải quyết các VAHC chưa cao.

Hiện nay chưa có hệ thống giải pháp phù hợp, khả thi, khoa học để khắc phục triệt để những hạn chế bất cập cả quy định pháp luật và thực hiện áp dụng quy định về chứng cứ khi giải quyết VAHC. Để hoàn thiện pháp luật về chứng cứ trong việc giải quyết VAHC hiện nay, cần thiết phải tuân thủ theo một số phương hướng nhất định. Đồng thời, giải pháp hoàn thiện pháp luật về chứng cứ theo hướng khắc phục những hạn chế của quy định pháp luật hiện hành, nâng cao chất lượng, hiệu quả giải quyết các VAHC. Trong đó cần tập trung vào hai nhóm giải pháp cụ thể, là nhóm giải pháp hoàn thiện pháp luật về chứng cứ và nhóm giải pháp nhằm đảm bảo sử dụng hiệu quả chứng cứ trong Luật TTHC. Các phương hướng, giải pháp đưa ra dựa trên cơ sở nghiên cứu thấu đáo, toàn diện những vấn đề lý luận và đánh giá khách quan, khoa học, phù hợp thực trạng pháp luật, thực tiễn thực hiện pháp luật về nội dung này.

Câu hỏi nghiên cứu

Để làm rõ các giả quyết nghiên cứu trên, luận án đặt ra sẽ giải quyết các câu hỏi nghiên cứu sau đây:

Nội dung lý luận về chứng cứ trong TTHC là gì? Chứng cứ trong TTHC có những điểm đặc thù gì so với chứng cứ trong tố tụng dân sự và tố tụng hình sự?

Quy định pháp luật về chứng cứ trong TTHC ở Việt Nam được quy định như thế nào? Những yếu tố nào tác động, chi phối đến chứng cứ khi áp dụng giải quyết VAHC?

Thực trạng pháp luật hiện hành và thực tiễn thực hiện pháp luật về chứng cứ trong TTHC ở Việt Nam hiện còn vướng mắc, hạn chế gì cần khắc phục? Nguyên nhân của những hạn chế, bất cập đó?

Việc hoàn thiện chứng cứ trong TTHC ở Việt Nam xuất phát từ những nhu cầu và phương hướng nào? Cần có những giải pháp cụ thể gì để hoàn thiện chứng cứ, bảo đảm chứng cứ là phương tiện chứng minh quan trọng trong TTHC?

1.2.2. Phương pháp nghiên cứu

Luận án được tiếp cận theo phương pháp luận duy vật biện chứng và duy vật lịch sử của chủ nghĩa Mác -Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, vận dụng những quan điểm của Đảng và Nhà nước ta về hoàn thiện hệ thống pháp luật và thực hiện pháp luật.

Đối với từng nội dung cụ thể, Luận án sử dụng nhiều phương pháp nghiên cứu khoa học khác nhau để đảm bảo tính hiệu quả, khoa học làm rõ được nội dung cần nghiên cứu. Cụ thể: Phương pháp hồi cứu các tài liệu; Phương pháp hệ thống; Phương pháp lịch sử; Phương pháp tổng hợp; Phương pháp chứng minh; Phương pháp phân tích luật viết; Phương pháp so sánh; Phương pháp thống kê; Phương pháp case study; Phương pháp điều tra, khảo sát xã hội học; Phương pháp phỏng vấn chuyên gia.

Kết luận chương 1

CHƯƠNG 2
CƠ SỞ LÝ LUẬN CỦA CHỨNG CỨ TRONG TỐ TỤNG HÀNH CHÍNH

2.1. Khái niệm, đặc điểm, thuộc tính, vai trò, phân loại của chứng cứ trong tố tụng hành chính

2.1.1. Khái niệm của chứng cứ trong tố tụng hành chính

Làm rõ khái niệm chứng cứ được nghiên cứu theo theo quan điểm của hệ thống Thông luật, quan điểm của hệ thống Dân luật và quan điểm về khái niệm chứng cứ trong TTHC ở Việt Nam.

2.1.2. Đặc điểm của chứng cứ trong tố tụng hành chính

Chứng cứ trong TTHC mang những đặc điểm riêng biệt, thể hiện những đặc thù của vụ án hành chính khác với chứng cứ trong tố tụng dân sự và tố tụng hình sự.

2.1.2. Thuộc tính của chứng cứ trong tố tụng hành chính

Chứng cứ trong TTHC mang những thuộc tính là tính khách quan, liên quan, hợp pháp.

2.1.3. Vai trò của chứng cứ trong tố tụng hành chính

Thứ nhất, bảo đảm quyền tiếp cận công lý của công dân trong TTHC

Thứ hai, bảo đảm quyền bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự trong TTHC

Thứ ba, bảo đảm quyền tranh tụng của đương sự trong TTHC

Thứ tư, giúp cho TA ban hành phán quyết chính xác và đúng đắn

2.1.4. Phân loại chứng cứ trong tố tụng hành chính

Chứng cứ có thể phân loại thành: Chứng cứ gốc và chứng cứ sao chép; Chứng cứ theo người và chứng cứ theo vật; Chứng cứ trực tiếp và chứng cứ gián tiếp; Chứng cứ chứng minh về mặt nội dung và chứng cứ chứng minh về mặt tố tụng; Chứng cứ tuyệt đối và chứng cứ tương đối.

2.2. Pháp luật về chứng cứ trong tố tụng hành chính

Trình bày sơ lược những cơ sở lý luận về pháp luật của chứng cứ trong TTHC, thể hiện là: Nguồn chứng cứ trong tố tụng hành chính; Thu thập chứng cứ trong tố tụng hành chính; Xác minh, đánh giá chứng cứ trong tố tụng hành chính; Cung cấp, giao nộp chứng cứ trong tố tụng hành chính; Công bố, sử dụng chứng cứ trong tố tụng hành chính; Bảo quản, bảo vệ chứng cứ trong tố tụng hành chính.

2.3. Các yếu tố tác động đến chứng cứ trong trong tố tụng hành chính

2.3.1. Yếu tố chính trị

TA xét xử VAHC theo thủ tục TTHC chịu sự lãnh đạo của Đảng cộng sản Việt Nam.

2.3.2. Yếu tố pháp lý

Thứ nhất, về chế định chứng cứ trong TTHC

Thứ hai, về các quy định chuyên ngành khác liên quan đến việc giải quyết VAHC

Thứ ba, về mô hình chứng cứ và chứng minh trong TTHC

2.3.3. Yếu tố con người

Thứ nhất, đối với người tiến hành tố tụng

Thứ hai, đối với người tham gia tố tụng

2.3.4. Yếu tố về kinh tế -xã hội ở địa phương

2.3.5. Về mô hình TA giải quyết VAHC

2.4. Chứng cứ trong tố tụng hành chính theo quy định của pháp luật một số nước tiêu biểu trên thế giới và những giá trị, kinh nghiệm có thể tham khảo cho Việt Nam

2.4.1 Chứng cứ trong tố tụng hành chính theo quy định của pháp luật một số nước tiêu biểu trên thế giới

Tìm hiểu về chứng cứ quy định trong các quốc gia theo mô hình tài phán hành chính về mô hình nhất hệ tài phán, mô hình lưỡng hệ tài phán và mô hình dung hòa.

2.4.2 Những giá trị, kinh nghiệm có thể tham khảo cho Việt Nam

Qua tham khảo chứng cứ quy định pháp luật các quốc gia, kinh nghiệm rút ra để tham khảo cho Việt Nam gồm*:* TA không tham gia nhiều vào việc thu thập chứng cứ; Đương sự trước hết phải có nghĩa vụ chứng minh; Quy định rõ về trình tự, thủ tục, các biện pháp thu thập chứng cho các chủ thể; Quy định các biện pháp xử lý cản trở hoạt động thu thập chứng cứ của TA; Quy định rõ về trình tự, thủ tục đánh giá chứng cứ; Quy định mô hình tài phán xét xử án hành chính phù hợp, khoa học.

Kết luận chương 2

CHƯƠNG 3
THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VỀ CHỨNG CỨ VÀ THỰC TIỄN THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ CHỨNG CỨ TRONG TỐ TỤNG HÀNH CHÍNH Ở VIỆT NAM

3.1. Thực trạng pháp luật về chứng cứ trong tố tụng hành chính ở Việt Nam

3.1.1. Pháp luật hiện hành về chứng cứ trong tố tụng hành chính ở Việt Nam

Phân tích, trình bày đầy đủ cho tiết các chế định về chứng cứ trong TTHC về: Nguồn chứng cứ trong tố tụng hành chính; Thu thập chứng cứ trong tố tụng hành chính; Xác minh, đánh giá chứng cứ trong tố tụng hành chính; Cung cấp, giao nộp chứng cứ trong tố tụng hành chính; Công bố, sử dụng chứng cứ trong tố tụng hành chính; Bảo quản, bảo vệ chứng cứ trong tố tụng hành chính.

3.1.2. Đánh giá pháp luật hiện hành về chứng cứ trong tố tụng hành chính ở Việt Nam

Hiện nay pháp luật hiện hành về chứng cứ trong TTHC vẫn còn một số hạn chế, bất cập cần phải khắc phục trong thời gian tới để đạt được hiệu quả cao hơn trong việc giải quyết VAHC. Thể hiện:

Về thu thập chứng cứ: *Thứ nhất*, về thu thập chứng cứ của đương sự. *Thứ hai*, về các biện pháp thu thập chứng cứ của TA về lấy khai của đương sự; Trưng cầu giám định; Quyết định định giá tài sản. *Thứ ba*, thu thập chứng cứ của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự. *Thứ tư*, thu thập chứng cứ của VKS.

Về cung cấp, giao nộp chứng cứ*: Thứ nhất,* các chủ thể không chịu cung cấp, giao nộp chứng cứ khi có yêu cầu; *Thứ hai*, các chủ thể thường giao nộp các chứng cứ không hợp pháp.

Về xác minh, đánh giá chứng cứ*: Thứ nhất*, Thẩm phán xác minh chứng cứ không đồng nhất; *Thứ hai*, Thẩm phán đánh giá chứng cứ còn tùy nghi.

Về sử dụng chứng cứ*:* Việc quyết định sử dụng chứng cứ nào để chứng minh còn phụ thuộc nhiều vào TA.

Về bảo quản, bảo vệ chứng cứ: Việc lưu trữ, cách lưu trữ, cơ sở vật chất để lưu trữ tài liệu, chứng cứ hồ sơ vụ án còn nhiều tồn tại.

3.2. Thực trạng thực hiện pháp luật về chứng cứ trong tố tụng hành chính ở Việt Nam

3.2.1. Kết quả đạt được và nguyên nhân

Các quy định về chứng cứ trong TTHC đã giúp đạt được một số kết quả nhất định về số lượng, chất lượng trong việc giải quyết vụ án hành chính; bảo vệ được quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự.

Nguyên nhân đạt kết quả như trên gồm yếu yếu tố: sự quan tâm của các cơ quan Nhà nước trong việc triển khai thi hành Luật TTHC năm 2015; cải cách hành chính đồng bộ với cải cách tư pháp; thể chế pháp lý hiệu quả; ý thức pháp quyền, tuân thủ pháp luật của đương sự trong vụ án; Thẩm phán giỏi về chuyên môn, nghiệp vụ.

3.2.2. Bất cập, hạn chế và nguyên nhân

Những bất cập, hạn chế trong thực tiễn thực hiện pháp luật về chứng cứ trong tố tụng xuất phát từ những nguyên nhân sau:

(1). Về quy định của pháp luật

Về thu thập chứng cứ: Luật TTHC quy định nhiều biện pháp thu thập chứng cứ chỉ dành cho TA; Chưa có quy định rõ ràng và đầy đủ về trình tự, thủ tục thu thập chứng cứ của đương sự, Luật sư, VKS; Hạn chế các biện pháp thu thập chứng của Luật sư; Hạn chế các biện pháp thu thập chứng của VKS.

Về cung cấp, giao nộp chứng cứ: Quy định về lý do chính đáng để đương sự giao nộp chứng cứ khi hết thời hạn do Thẩm phán ấn định chưa rõ ràng; Quy định về thời hạn giao nộp chứng cứ do Thẩm phán ấn định chưa thống nhất, chưa phù hợp; Việc giao nộp chứng là tài liệu đọc được cho TA trong một số trường hợp còn khó khăn; Thời hạn giao nộp chứng cứ cho VKS không phù hợp.

Về xác minh, đánh giá chứng cứ: Pháp luật hiện hành chưa có quy định rõ các vấn đề liên quan về xác minh chứng cứ; Trình độ, năng lực pháp luật của Thẩm phán khi đánh giá chứng cứ còn tồn tại; Hiện nay Luật TTHC chỉ quy định yêu cầu, nguyên tắc của việc đánh giá chứng cứ, mà chưa có quy định trình tự, thủ tục, nội dung đánh giá chứng cứ của các chủ thể.

Về bảo quản, bảo vệ chứng cứ: không có quy định về chế tài khi các chủ thể có trách nhiệm vi phạm các quy định về bảo quản, bảo vệ chứng cứ; Các quy định của pháp luật liên quan về bảo quản, bảo vệ chứng cứ hiện nay chưa quy định đầy đủ

Việc tổ chức TA theo lãnh thổ đã ảnh hưởng không nhỏ đến công tác xét xử, chưa đảm bảo nguyên tắc xét xử độc lập và chỉ tuân theo pháp luật, đặc biệt trong việc giải quyết VAHC.

(2). Về yếu tố con người

Thẩm phán chưa hoàn toàn được độc lập khi giải quyết VAHC.

Về ý thức pháp luật và trách nhiệm công vụ của người bị kiện và cơ quan, tổ chức liên quan*, K*hi tham gia VAHC, ý thức pháp luật và trách nhiệm công vụ của người bị kiện và những người có thẩm quyền khác chưa cao.

(3). Về điều kiện cơ sở vật chất ngành TA

Hiện nay cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc của một số đơn vị, TA chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu công việc, nhất là trụ sở một số TAND cấp huyện.

(4). Về nội dung của tranh chấp hành chính

Nội dung các tranh chấp hành chính có phạm vi rất rộng, đa dạng, thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau của hoạt động quản lý hành chính Nhà nước, rất khó chứng minh được tính hợp pháp trong đối với các quyết định, hành vi hành chính bị kiện.

(5). Về các thiết chế bổ trợ tư pháp

Hiện nay các thiết chế bổ trợ tư pháp vẫn chưa thực sự phát triển và hoạt động rộng rãi, do đó, việc tham gia hỗ trợ thu thập chứng cứ chưa hiệu quả, chưa phát huy tích cực cho công tác giải quyết VAHC.

Kết luận chương 3

CHƯƠNG 4
PHƯƠNG HƯỚNG, GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ BẢO ĐẢM THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ CHỨNG CỨ TRONG TỐ TỤNG HÀNH CHÍNH Ở VIỆT NAM

4.1. Phương hướng hoàn thiện pháp luật về chứng cứ trong tố tụng hành chính ở Việt Nam

4.1.1. Đảm bảo sử dụng chứng cứ trong bối cảnh cải cách bộ máy Nhà nước theo hướng tinh gọn, hiệu quả và phù hợp sự phát triển mạnh mẽ của khoa học công nghệ

4.1.2. Gắn liền với việc bảo đảm được quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong vụ án hành chính

4.1.3. Đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật

4.1.4. Phải phù hợp xu hướng phát triển của pháp luật Việt Nam về chứng cứ và chứng minh trong tố tụng hành chính

4.2. Giải pháp hoàn thiện pháp luật về chứng cứ trong tố tụng hành chính ở Việt Nam

4.2.1. Các giải pháp hoàn thiện pháp luật về chứng cứ trong tố tụng hành chính

Thứ nhất, quy định về trách nhiệm cung cấp, giao nộp chứng cứ chứng minh của phía người bị kiện. Nên có quy định người bị kiện trước hết có trách nhiệm cung cấp chứng cứ chứng minh trong TTHC.

Thú hai, hoàn thiện về nguồn chứng cứ

Trên cơ sở quy định pháp luật về nguồn chứng cứ trong TTHC, chúng tôi đề xuất các giải pháp sau:

(1). Đối với nguồn chứng cứ là lời khai

Cần sửa đổi quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 81 Luật TTHC như sau:

"Điều 81. Nguồn chứng cứ

3. Lời khai, lời trình bày".

(2). Đối với nguồn chứng cứ là vi bằng

Cần bổ sung tên gọi "vi bằng" là một trong các nguồn chứng cứ được quy định tại Điều 81 Luật TTHC.

Thứ ba, hoàn thiện về thu thập chứng cứ

(1). Tòa án cần có vai trò, trách nhiệm trong việc hỗ trợ đương sự thu thập chứng cứ

Luật TTHC vẫn giữ nguyên quy định nguyên tắc TA "hỗ trợ" cho đương sự trong việc thu thập chứng cứ như quy định hiện nay là phù hợp và hợp lý. Quy định như vậy cũng phù hợp, đồng nhất với quy định của Luật Tổ chức TAND năm 2024 về việc thu thập tài liệu chứng cứ của TA.

(2). Các giải pháp hoàn thiện pháp luật về các biện pháp thu thập chứng cứ của Tòa án trong tố tụng hành chính

Hoàn thiện về việc lấy lời khai của người bị kiện khi người bị kiện vắng mặt. Cần bổ sung khoản 3 Điều 60 Luật TTHC với nội dung như sau:

"*Điều 60. Người đại diện*

"Trường hợp người bị kiện là cơ quan, tổ chức hoặc người đứng đầu cơ quan, tổ chức thì người bị kiện có thể ủy quyền cho cấp phó của mình hoặc người khác đại diện…".

Hoàn thiện về định giá tài sản, cần sửa đổi, bổ sung điểm g khoản 1 Điều 84 Luật TTHC với nội dung như sau:

"Điều 84. Xác minh, thu thập tài liệu, chứng cứ

1. Đương sự có quyền tự mình thu thập chứng cứ bằng những biện pháp sau đây:

g) Yêu cầu Tòa án ra quyết định trưng cầu giám định, định giá tài sản hoặc cho tiến hành thẩm định giá tài sản".

(3). *Hoàn thiện về trình tự, thủ tục thu thập chứng cứ của đương sự, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự và Viện kiểm sát*

Cần có quy định cụ thể như sau: *"Viện kiểm sát khi yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp tài liệu, chứng cứ thì Viện kiểm sát phải ban hành quyết định. Trong quyết định ghi rõ tài liệu, chứng cứ cần cung cấp, lý do yêu cầu cung cấp tài liệu, chứng cứ; họ, tên, địa chỉ của cá nhân, tên, địa chỉ của cơ quan, tổ chức đang quản lý, lưu giữ tài liệu, chứng cứ cần cung cấp.*

"Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự có quyền yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp tài liệu, chứng cứ. Khi yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp tài liệu, chứng cứ thì người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự phải làm đơn ghi rõ tài liệu, chứng cứ cần cung cấp, lý do yêu cầu cung cấp tài liệu, chứng cứ; họ, tên, địa chỉ của cá nhân, tên, địa chỉ của cơ quan, tổ chức đang quản lý, lưu giữ tài liệu, chứng cứ cần cung cấp".

(4). Hoàn thiện về biện pháp tiến hành xác minh, thu thập chứng cứ của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho đương sự và Viện kiểm sát

Cần sửa đổi, bổ sung vào khoản 6 Điều 84 Luật TTHC với những nội dung như sau:

"Điều 84. Xác minh, thu thập tài liệu, chứng cứ

6. Viện kiểm sát có quyền yêu cầu Tòa án xác minh, thu thập tài liệu, chứng cứ trong quá trình giải quyết vụ án. Trường hợp kháng nghị bản án hoặc quyết định của Tòa án theo thủ tục phúc thẩm, giám đốc thẩm, tái thẩm thì Viện kiểm sát có thể xác minh, thu thập tài liệu, chứng cứ để bảo đảm cho việc kháng nghị. Viện kiểm sát có quyền tự

mình thu thập chứng cứ bằng những biện pháp sau đây: Thu thập vật chứng; thu thập tài liệu đọc được, nghe được, nhìn được, thông điệp dữ liệu điện tử. Ngay khi thu thập được chứng cứ thì Viện kiểm sát phải thông báo những chứng cứ thu thập được cho Tòa án và cho các đương sự trong vụ án biết.

Cần quy định thêm vào Luật TTHC các biện pháp thu thập chứng cứ của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho đương sự, thể hiện: *"Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho đương sự có quyền tự mình thu thập chứng cứ bằng những biện pháp sau đây: thu thập vật chứng; thu thập tài liệu đọc được, nghe được, nhìn được, thông điệp dữ liệu điện tử.*

Thứ tư, hoàn thiện về việc cung cấp, giao nộp chứng cứ

(1). Cần quy định rõ về lý cho chính đáng mà đương sự giao nộp chứng cứ trễ hạn

Cần sửa đổi, bổ sung quy định tại khoản 4 Điều 83 Luật THC như sau:

"Điều 83. Giao nộp tài liệu, chứng cứ

4. Thời gian giao nộp tài liệu, chứng cứ do Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án ấn định nhưng không được quá thời hạn chuẩn bị xét xử theo thủ tục sơ thẩm quy định tại Điều 130 của Luật này. Hết thời hạn này thì Tòa án chỉ chấp nhận việc giao nộp tài liệu, chứng cứ mà Tòa án đã yêu cầu đương sự giao nộp nếu có lý do chính đáng và đương sự phải chứng minh lý do của việc chậm giao nộp tài liệu, chứng cứ đó. "Lý do chính đáng" là sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan theo quy định của Luật Tố tụng hành chính làm cho đương sự không thể giao nộp tài liệu, chứng cứ cho Tòa án trong thời hạn luật định".

(2). Cần có hướng dẫn rõ ràng về việc giao nộp tài liệu đọc được

(3). Hoàn thiện về thời hạn hợp lý để cơ quan, tổ chức, cá nhân giao nộp chứng cứ cho Viện kiểm sát và cho người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho đương sự

Cần sửa đổi, bổ sung quy định tại khoản 4 Điều 93 Luật TTHC như sau:

"Điều 93. Yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp tài liệu, chứng cứ

4. Trường hợp Viện kiểm sát có yêu cầu cung cấp tài liệu, chứng cứ thì cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm cung cấp tài liệu, chứng cứ cho Viện kiểm sát trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu; trường hợp không cung cấp được thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do cho Viện kiểm sát biết".

Nên quy định nội dung này như sau: "Cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm cung cấp tài liệu, chứng cứ cho người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho đương sự trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu; trường hợp không cung cấp được thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do cho người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho đương sự biết".

(4). Hoàn thiện về thời hạn Thẩm phán ấn định giao nộp, cung cấp chứng cứ

Cần sửa đổi, bổ sung quy định tại khoản 4 Điều 83 Luật TTHC như sau:

"Điều 33. Giao nộp tài liệu, chứng cứ

4. Thời hạn giao nộp tài liệu, chứng cứ do Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án ấn định. *Thời hạn này phải được ấn định trước khi diễn ra phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ. Trong trường hợp có nhiều phiên họp thì thời hạn này phải được ấn định trước khi diễn ra phiên họp cuối cùng*".

Thứ năm, hoàn thiện về xác minh, đánh giá chứng cứ

Cần bổ sung quy định tại Điều 95 Luật TTHC như sau:

"Điều 95. Xác minh, đánh giá chứng cứ

1. Việc xác minh, đánh giá chứng cứ phải khách quan, toàn diện, đầy đủ và chính xác.

2. Tòa án phải xác minh, đánh giá từng chứng cứ, sự liên quan giữa các chứng cứ và khẳng định tính hợp pháp, tính liên quan, giá trị chứng minh của từng chứng cứ.

3. Chứng cứ nào không đảm bảo tính khách quan, toàn diện, đầy đủ và chính xác thì không được dùng làm căn cứ giải quyết vụ án.

Thứ sáu, hoàn thiện về bảo quản, bảo vệ chứng cứ

Cần sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 318 Luật TTHC năm 2015 với nội dung đầy đủ như sau:

"Điều 318. Xử lý hành vi cản trở hoạt động xác minh, thu thập chứng cứ của Tòa án

Người nào có một trong các hành vi sau đây thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà có thể bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật:

1. Làm giả, hủy hoại, để mất mát, hư hỏng, phá hủy niêm phong, tiêu dùng, sử dụng trái phép, chuyển nhượng, đánh tráo, cất giấu, tiêu hủy, làm sai lệch chứng cứ quan trọng gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án của Tòa án…".

Thứ hai, cần quy định hành vi vi phạm trong việc bảo quản, bảo vệ chứng cứ phải bị xử lý

Cần sửa đổi, bổ sung Điều 325 Luật TTHC năm 2015 với nội dung đầy đủ như sau:

"Điều 325. Xử lý hành vi của cơ quan, tổ chức, cá nhân cản trở hoạt động xác minh, thu thập chứng cứ của Tòa án

Cơ quan, tổ chức, cá nhân có hành vi cản trở hoạt động xác minh, thu thập chứng cứ của Tòa án theo như quy định tại Điều 318 Luật này thì bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật".

Thứ bảy, hoàn thiện về chứng cứ là dữ liệu điện tử

Cần hoàn thiện về chế định chứng cứ điện tử trong tố tụng nói chung và trong TTHC nói riêng như sau: hoàn thiện về tên gọi của nguồn chứng cứ là dữ liệu điện tử;

Cần thừa nhận vị trí pháp lý của chứng cứ điện tử với tư cách là một loại chứng cứ độc lập; Cần phải xây dựng những nguyên tắc về quy trình, thủ tục xác định, thu thập, bảo quản chứng cứ điện tử; Cần hoàn thiện các quy định pháp luật liên quan đến quản lý, khai thác và sử dụng chứng cứ điện tử từ các thiết bị điện tử, phương tiện điện tử; Cần có văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết về các quy trình, thủ tục và thẩm quyền liên quan đến việc truy xuất, truy cập, bảo quản và lưu trữ chứng cứ điện tử; Cần hoàn thiện pháp luật bảo đảm tính thống nhất về dữ liệu điện tử.

4.2.2. Giải pháp bảo đảm thực hiện pháp luật về chứng cứ trong tố tụng hành chính

Thứ nhất, cần có sự tham gia của Thừa phát lại trong việc hỗ trợ thu thập chứng cứ khi giải quyết vụ án hành chính

Thứ hai, nâng cao đội ngũ năng lực người tiến hành tố tụng hành chính

Thứ ba, hoàn thiện cơ sở vật chất, dữ liệu quốc gia, phương tiện kỹ thuật phục vụ cho hoạt động xác minh, thu thập, giao nộp chứng cứ

Thứ tư, Tòa án đẩy mạnh việc xét xử trực tuyến đối với các vụ án hành chính

Kết luận chương 4

KẾT LUẬN

1. Trên cơ sở tìm hiểu các công trình nghiên cứu trong và ngoài nước có liên quan đến đề tài Luận án, cho thấy vấn đề chứng cứ trong TTHC đã dành được ít nhiều sự quan tâm, nghiên cứu của một số nhà khoa học. Tuy nhiên, mức độ và phạm vi nghiên cứu của các công trình đã được công bố thường chỉ dừng lại một khía cạnh về chứng cứ mà chưa có nhiều công trình nghiên cứu chuyên sâu, toàn diện và có hệ thống về mặt lý luận và thực tiễn về chứng cứ trong TTHC. Vì vậy, việc lựa chọn thực hiện đề tài *"Chứng cứ trong tố TTHC ở Việt Nam"* mang tính mới và là nhiệm vụ khoa học mang tính cấp thiết.

2. Những vấn đề lý luận về chứng cứ trong TTHC bao gồm: khái niệm chứng cứ trong TTHC; Chứng cứ trong VAHC mang đặc điểm chung của chứng cứ tố tụng nói chung và cũng mang những đặc trưng riêng biệt của VAHC; Chứng cứ có vai trò là bảo đảm quyền tiếp cận công lý của công dân trong THHC; bảo đảm quyền bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự trong TTHC; bảo đảm quyền tranh tụng của đương sự trong TTHC; Chứng cứ có ba thuộc tính là tính khách quan, tính liên quan và tính hợp pháp; Chứng cứ có thể phân thành nhiều loại khác nhau; Nội dung pháp lý về chứng cứ trong TTHC gồm các chế định về chứng cứ như nguồn chứng cứ, thu thập, xác minh, đánh giá, cung cấp, giao nộp, công bố, sử dụng, bảo quản, bảo vệ chứng cứ; Mối liên hệ giữa chứng cứ và chứng minh trong TTHC; Những yếu tố tác động đến chứng cứ trong TTHC gồm yếu tố về chính trị, yếu tố về con người, yếu tố về pháp lý.

3. Những quy định pháp luật về chứng cứ trong TTHC trong thời gian qua đã đạt được những thành tựu nhất định. Các quy định của pháp luật về chứng cứ TTHC đã không ngừng được sửa đổi, bổ sung để ngày càng hoàn thiện với yêu cầu của thực tiễn giải quyết VAHC. Thực tiễn số lượng giải quyết các VAHC ở nước ta trong những năm qua đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận. Số lượng VAHC được thụ lý, được giải quyết của các cấp TA đều tăng dần hàng năm. Bên cạnh những điểm tiến bộ, các quy định của pháp luật hiện hành về chứng cứ trong TTHC vẫn còn nhiều hạn chế, bất cập đã làm ảnh hưởng rất lớn đến chất lượng, hiệu quả giải quyết VAHC hiện nay. Thực tiễn giải quyết vụ án vẫn còn gặp nhiều khó khăn, tình trạng án hành chính bị hủy, sửa với lý do khi TA giải quyết có vi phạm về thu thập, đánh giá chứng cứ vẫn còn nhiều. Có nhiều vụ án TA phải kéo dài thời gian giải quyết so với luật định bởi vì không thu thập đủ chứng cứ. Khi xét xử giải quyết vụ án vẫn chưa bảo vệ triệt để được quyền lợi và lợi ích hợp pháp chính đáng của cơ quan, tổ chức, cá nhân. Những hạn chế, bất cập của việc áp dụng các quy định của pháp luật về chứng cứ vào trong giải

quyết VAHC xuất phát từ các nguyên nhân chủ quan và khách quan khác nhau được đánh giá tương đối cụ thể và toàn diện nhằm làm cơ sở cho việc hoàn thiện pháp luật.

4. Từ việc làm rõ các phương hướng hoàn thiện pháp luật về chứng cứ trong TTHC, chúng tôi đã đề xuất các phương hướng để nâng cao hiệu quả việc áp dụng quy định của chứng cứ trong TTHC vào trong việc giải quyết, xét xử các VAHC. Đồng thời đưa ra giải pháp hoàn thiện các quy định pháp luật về chứng cứ trong TTHC và giải pháp đảm bảo thi hành pháp luật về chứng cứ nhằm nâng cao chất lượng xét xử các VAHC. Các giải pháp đề xuất trên cơ sở sửa đổi các quy định pháp luật hiện có, đồng thời chúng tôi cũng đề xuất một số giải pháp mang tính đột phá cho phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện, thực tiễn xét xử án hành chính ở nước ta hiện nay./.

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN ĐÃ ĐƯỢC CÔNG BỐ

I. Phần 1: Danh mục các công trình khoa học liên quan đến đề tài luận án đã được công bố (được tính điểm khoa học từ 0.75 điểm trở lên).

1. Nguyễn Sơn Lâm, Vũ Lê Hải Giang (2024), *Sự thể hiện của công lý và nhiệm vụ bảo vệ công lý của Tòa án nhân dân theo Hiến pháp 2013,* Tạp chí Khoa học Pháp lý Việt Nam, số 2 (174).
2. Nguyễn Sơn Lâm (2023), *Thu thập chứng cứ bằng biện pháp lấy lời khai của người bị kiện trong Tố tụng hành chính,* Tạp chí Khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội, số 3.
3. Nguyễn Sơn Lâm (2022), *Hoàn thiện quy định pháp luật về định giá tài sản trong tố tụng hành chính,* Tạp chí Nhà Nước và Pháp Luật, số 10.
4. Nguyễn Sơn Lâm, Nguyễn Tuấn Hải (2023), *Một số bất cập trong việc ủy thác thu thập tài liệu, chứng cứ trong Tố tụng hành chính và kiến nghị hoàn thiện,* Tạp chí Nghề Luật, số 12.

II. Phần 2: Danh mục các công trình khoa học liên quan đến đề tài luận án đã được công bố (mang tính chất tham khảo, được tính 0,5 điểm, có trước thời gian thực hiện luận án).

1. Nguyễn Sơn Lâm, Nguyễn Thị Thùy Dung, Nguyễn Khắc Vương (2025), *Chứng cứ chứng minh các tiêu chí về tính hợp pháp của quyết định hành chính trong vụ án hánh chính,* Tạp chí Tòa án nhân dân, số 09.

2. Nguyễn Sơn Lâm, Nguyễn Thị Thùy Dung, Nguyễn Khắc Vương (2025), *Chứng cứ là dữ liệu điện tử trong tố tụng hành chính,* Tạp chí Tòa án nhân dân, số 07.

3. Nguyễn Sơn Lâm, Lý Thường Đông (2025), *Đánh giá chứng cứ trong tố tụng hành chính,* Tạp chí Tòa án nhân dân, số 02.

4. Nguyễn Sơn Lâm, Lý Thường Đông (2023), *Bảo quản và bảo vệ chứng cứ trong tố tụng hành chính,* Tạp chí Tòa án nhân dân, số 12.

5. Nguyễn Sơn Lâm, Lý Thường Đông (2023), *Biện pháp thu thập chứng cứ khác của Tòa án trong tố tụng hành chính,* Tạp chí Tòa án nhân dân, số 05.

6. Nguyễn Sơn Lâm (2023), *Giao nộp tài liệu, chứng cứ trong tố tụng hành chính,* Tạp chí Tạp chí Tòa án nhân dân, số 02.

7. Nguyễn Sơn Lâm (2022), *Những bất cập trong việc thu thập chứng cứ giữa người khởi kiện và người bị kiện trong vụ án hành chính và kiến nghị hoàn thiện,* Tạp chí Tòa án nhân dân, số 02.

8. Nguyễn Sơn Lâm (2021), *Hoàn thiện pháp luật về xử lý hành vi cản trở hoạt động xác minh, thu thập chứng cứ của Tòa án trong tố tụng hành chính",* Tạp chí Kiểm sát, số 23.

9.Nguyễn Sơn Lâm (2019), *Thu thập chứng cứ bằng biện pháp trưng cầu giám định trong vụ án hành chính,* Tạp chí Kiểm sát, số 03.

10. Nguyễn Sơn Lâm (2018), *Hoạt động xác minh, thu thập chứng cứ của Viện kiểm sát để kháng nghị bản án sơ thẩm hành chính,* Tạp chí Kiểm sát, số 23.

11. Nguyễn Sơn Lâm (2016), *Một số điểm mới về chứng cứ trong Luật Tố tụng hành chính năm 2015,* Tạp chí Kiểm sát, số 18.

12. Nguyễn Sơn Lâm (2014), *Thực trạng của việc giao nộp, thu thập chứng cứ trong vụ án hành chính và một số kiến nghị hoàn thiện*, Tạp chí Tòa án nhân dân số 16.

13. Nguyễn Sơn Lâm (2014), *Khái niệm và các thuộc tính của chứng cứ trong vụ án hành chính*, Tạp chí Tòa án nhân dân, số 12.